

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND
ngày 16 tháng 12 năm 2022 về ban hành Quy chế của Hội đồng nhân dân
huyện Kon Rẫy Khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ XI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm
2020;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân
năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 594/UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân
dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu
Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;*

*Căn cứ Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022
của Hội đồng nhân dân huyện về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội
đồng nhân dân huyện Khóa XV nhiệm kỳ 2021-2026;*

*Xét Tờ trình số 07/TTr-HĐND ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Thường
trực Hội đồng nhân dân huyện về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế
hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Khóa XV nhiệm kỳ 2021-2026 ban
hành kèm theo Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022;
Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 về ban hành Quy chế của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy Khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi khoản 3 Điều 3 của Quy chế như sau:

*“3. HĐND huyện làm việc theo chế độ **tập thể** và quyết định theo đa số”.*

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung Điều 4 của Quy chế như sau:

*“HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo **Điều 18 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025** (sau đây viết tắt là Luật Tổ chức chính quyền địa phương); Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm*

2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 (sau đây viết tắt là Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật); Mục 1 Chương III Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 (sau đây viết tắt là Luật Hoạt động giám sát); Luật Tiếp công dân; Nghị quyết 629/2019/UBTVQH14 ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân và các quy định pháp luật khác có liên quan; Nghị quyết số 594/UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân; **các văn bản pháp luật khác có liên quan.**”

3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 5 của Quy chế như sau:

a) Bổ sung khoản 8a vào sau khoản 8 như sau:

“8a. Biểu quyết của HĐND

a) HĐND huyện quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình bằng hình thức biểu quyết. Đại biểu HĐND huyện có quyền biểu quyết tán thành, không tán thành; trường hợp có ý kiến khác, đại biểu có quyền không biểu quyết và đề nghị được phát biểu tại phiên họp.

b) Trừ trường hợp Luật và các văn bản pháp luật khác đã quy định hình thức biểu quyết, HĐND huyện quyết định áp dụng một trong các hình thức biểu quyết sau:

- Biểu quyết công khai bằng hình thức giơ tay;
- Bỏ phiếu kín.

c) Trình tự biểu quyết tại kỳ họp được tiến hành như sau:

- Chủ tọa kỳ họp nêu rõ nội dung cần biểu quyết, xin ý kiến đại biểu về hình thức biểu quyết;

- Đại biểu HĐND huyện quyết định hình thức biểu quyết;

- Chủ tọa kỳ họp xin ý kiến đại biểu về nội dung cần biểu quyết;

- Đại biểu HĐND huyện thực hiện biểu quyết;

- Chủ tọa kỳ họp công bố kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng giơ tay. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng bỏ phiếu kín.”

b) Sửa đổi nội dung khoản 9 như sau:

“Sau khi bế mạc, giao Thường trực HĐND huyện chỉ đạo các Ban của HĐND huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện hoàn thiện, trình ký chứng thực các nghị quyết, báo cáo, biên bản của Kỳ họp HĐND đảm bảo theo các quy định có liên quan”

c) Sửa đổi khoản 10 như sau:

" Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các Kỳ họp HĐND huyện. Sau khi nhận được giấy triệu tập, đại biểu phải xác nhận (có hoặc không tham dự Kỳ họp, lý do không tham dự) với Văn phòng HĐND&UBND huyện (qua nhóm Zalo đại biểu HĐND huyện hoặc **qua điện thoại của Văn phòng**); đồng thời, báo cáo với Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện để tổng hợp, báo cáo Chủ tọa Kỳ họp biết, điều hành."

d) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 11 như sau:

"a) Kỳ họp HĐND huyện sử dụng văn bản điện tử (trừ tài liệu mật); tài liệu lưu hành và việc sử dụng, bảo quản tài liệu tại Kỳ họp thực hiện theo quy định về công tác văn thư và các văn bản pháp luật khác có liên quan."

4. Sửa đổi khoản 1 Điều 6 của Quy chế như sau:

"1. Tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện thực hiện theo **Kế hoạch tiếp xúc cử tri của Thường trực HĐND huyện và các văn bản pháp luật khác có liên quan.**"

5. Sửa đổi, bổ sung nội dung Điều 8 của Quy chế như sau:

a) Sửa đổi nội dung tên của Điều 8 như sau:

"Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện, Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, các Ủy viên Thường trực HĐND"

b) Sửa đổi nội dung khoản 1 như sau:

"1. Thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại **Điều 29, khoản 1 và khoản 3 Điều 36 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; các nhiệm vụ được HĐND huyện giao và các quy định của pháp luật khác có liên quan**."

c) Sửa đổi nội dung khoản 2 như sau:

"2. Hội ý giải quyết công việc và tổ chức phiên họp của Thường trực
Thường trực HĐND huyện thực hiện chế độ hội ý giải quyết công việc hằng tuần và tổ chức các phiên họp theo quy định tại Điều 72 của Luật Hoạt động giám sát và các quy định có liên quan."

c) Bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 như sau:

"2a. Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, các Ủy viên Thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 30 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; các nhiệm vụ được HĐND huyện giao và các quy định của pháp luật có liên quan."

6. Sửa đổi nội dung Điều 10 của Quy chế như sau:

"Điều 10. Tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện"

Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm tổ chức để đại biểu HĐND huyện tiếp công dân; xây dựng và công bố lịch tiếp công dân của Chủ tịch

HĐND, đại biểu HĐND huyện theo quy định tại Luật Tiếp công dân và các văn bản pháp luật có liên quan.”

7. Sửa đổi, bổ sung nội dung Điều 12 của Quy chế như sau:

a) Sửa đổi nội dung khoản 1 như sau:

“1. Các Ban HĐND huyện có các nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

a) Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

b) Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách do HĐND hoặc Thường trực HĐND phân công.

c) Giúp HĐND giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp; giám sát hoạt động của UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cùng cấp trong các lĩnh vực phụ trách; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách.

d) Thực hiện hoạt động giám sát, khảo sát theo quy định của Luật liên quan, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chỉ đạo, phân công của Thường trực HĐND huyện. Kết quả giám sát, khảo sát phải báo cáo HĐND, Thường trực HĐND theo quy định.

đ) Các Ban HĐND chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND; trong thời gian HĐND không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực HĐND.”

b) Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 như sau:

“1a. Các lĩnh vực phụ trách của các Ban của HĐND

a) Ban Pháp chế HĐND huyện chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính ở địa phương.

b) Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực kinh tế, ngân sách, đô thị, giao thông, xây dựng, giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, thông tin, thể dục, thể thao, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường, chính sách tôn giáo ở địa phương.

c) Ban Dân tộc HĐND huyện chịu trách nhiệm trong lĩnh vực dân tộc ở địa phương.

d) Các lĩnh vực, nội dung khác theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện.

đ) Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định việc điều chỉnh, bổ sung lĩnh vực phụ trách của các Ban HĐND huyện.”

c) Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 như sau:

“3a. Công tác thẩm tra

a) Để chuẩn bị cho việc thẩm tra, các Ban HĐND huyện cử thành viên tham gia nghiên cứu dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án; yêu cầu cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan cung cấp tài liệu và trình bày về vấn đề mà Ban thẩm tra; tổ chức họp lấy ý kiến của những người am hiểu về vấn đề đó; khảo sát tình hình thực tế tại địa phương về những nội dung liên quan đến dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án.

b) Việc thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án phải thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 78 Luật Hoạt động giám sát, Điều 124 và khoản 1 Điều 126 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác có liên quan.

c) Báo cáo thẩm tra cần đánh giá về sự phù hợp của dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; nêu rõ quan điểm và đề xuất phương án xử lý đối với những nội dung còn có ý kiến khác nhau.

d) Giao Ban pháp chế HĐND huyện có trách nhiệm phối hợp với các Ban HĐND huyện thẩm tra tính pháp lý các nội dung trình tại Kỳ họp HĐND huyện.”

8. Bổ sung nội dung Điều 13 của Quy chế như sau:

a) Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 như sau:

“1a. Tổ đại biểu HĐND giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND cùng cấp trên địa bàn hoặc về các vấn đề do HĐND hoặc Thường trực HĐND phân công. Hoạt động giám sát thực hiện đảm bảo theo Điều 83 Luật Hoạt động giám sát, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản khác có liên quan.”

b) Bổ sung khoản 1b vào sau khoản 1a như sau:

“1b. Tổ đại biểu HĐND có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị đóng góp ý kiến cho kỳ họp Hội đồng nhân dân cùng cấp; tổ chức cho đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri; thu thập ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp HĐND; báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp sau kỳ họp HĐND. Hoạt động tiếp xúc cử tri thực hiện đảm bảo theo các văn bản pháp luật có liên quan.”

9. Sửa đổi khoản 1 và khoản 2 Điều 14 của Quy chế như sau:

“1. Đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại **Điều 31 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.**”

2. Đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo **Điều 83 Luật Hoạt động giám sát**, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phân công của Thường trực HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện và các văn bản khác có liên quan.”

10. Sửa đổi, bổ sung nội dung Điều 15 của Quy chế như sau:

“Điều 15. Quan hệ công tác của Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện

Quan hệ công tác của Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện với các cơ quan, đơn vị, địa phương... thực hiện theo quy chế làm việc của HĐND huyện và các văn bản pháp luật có liên quan.”

11. Bãi bỏ Điều 11, khoản 2, 3, 4 Điều 12, khoản 1 Điều 13 của Quy chế ban hành kèm theo Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 17 tháng 3 năm 2025.
2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành đến khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Quy chế làm việc mẫu của Hội đồng nhân dân hướng dẫn hoạt động cho Hội đồng nhân dân các cấp.
3. Nghị quyết số 36/NQ-TTHĐND ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc ban hành Quy chế làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, nhiệm kỳ 2021 – 2026 và các văn bản khác quy định về quy chế làm việc của các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đã ban hành hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy Khóa XV, Kỳ họp chuyên đề lần thứ XI thông qua ngày 10 tháng 3 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Tổ Đại biểu HĐND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Ngọc Phong